

BÁO CÁO

**Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**
(Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIII)

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2023

Năm 2023, công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh có tăng hơn so với cùng kỳ năm 2022. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Dự án Đường cao tốc Bắc - Nam; Dự án xây dựng đường ven biển ĐT 639; Khu nhà ở xã hội tại phường Nhơn Bình; các tuyến đường kết nối vào nhà ở xã hội tại phường Nhơn Bình; Cải tạo, nâng cấp đường Trần Nhân Tông; Khu Công nghiệp Becamex; Khu đô thị mới chợ Góc; Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới; Hệ thống Tiêu thoát lũ sông Dinh; Chính trang đô thị khu dân cư tổ 48, khu vực 9A, phường Đống Đa; Khu đô thị và Khu du lịch sinh thái Diêm Vân; đường Điện Biên Phủ nối dài; các khu tái định cư phục vụ các dự án, khu dân cư mới tại các huyện, thị xã, thành phố... Một số vụ công dân chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo; tập trung khiếu kiện đông người; một số công dân ra Hà Nội đến các cơ quan Trung ương khiếu nại nội dung cũ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ ngành Trung ương xem xét, giải quyết¹.

1. Công tác tiếp công dân

Năm 2023, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 3.398 lượt/3.873 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan Nhà nước trình bày 2.768 vụ việc khiếu nại, tố

1. Cụ thể một số vụ như: Bà Đỗ Thị Hương, Phạm Thị Hòa, Nguyễn Thị Hồng ở huyện Phù Cát, bà Bùi Thị Hương ở TP Quy Nhơn khiếu nại đòi lại đất cũ; bà Cao Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Hai, ở TP Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được Bộ TN&MT kiểm tra và Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết; bà Bùi Thị Thuận ở huyện Phù Mỹ khiếu nại đòi lại đất cũ. Bà Lê Thị Hồng Độ ở Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được các cấp chính quyền giải quyết, Tòa án nhân dân các cấp xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao không kháng nghị Giám đốc thẩm. Bà Nguyễn Thị Nhiều ở Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được các cấp chính quyền giải quyết và kiểm tra, rà soát lại nhiều lần. Khiếu nại việc cưỡng chế tháo dỡ nhà của bà Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Thị Chu và ông Dương Mạnh Tiến ở huyện Phù Mỹ.

cáo, kiến nghị, phản ánh² (gồm có 945 vụ khiếu nại, 130 vụ tố cáo và 1.693 vụ việc kiến nghị, phản ánh); trong đó có 16 lượt đoàn đông người/11 vụ việc với 280 người tham gia³. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp định kỳ 12 ngày/74 lượt/74 vụ việc; lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp định kỳ và đột xuất 292 ngày/360 lượt/354 vụ việc (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp định kỳ 229 ngày, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp định kỳ 63 ngày); lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp định kỳ 7.632 ngày/258 lượt/181 vụ việc (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp định kỳ 6.830 ngày, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp định kỳ 802 ngày). So với năm 2022, tiếp công dân tăng 119 lượt/228 người, số lượt đoàn đông người giảm 18 lượt, vụ việc đông người giảm 02 vụ.

Qua tiếp công dân, các cấp, các ngành đã hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật; giải thích, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết đã có hiệu lực đối với những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư

Trong năm 2023, các cấp, các ngành đã tiếp nhận, xử lý 4.025 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh⁴ (tăng 94 đơn so với năm 2022); gồm 1.176 đơn khiếu nại (giảm 195 đơn), 152 đơn tố cáo (giảm 33 đơn) và 2.697 đơn kiến nghị, phản ánh (tăng 322 đơn).

2. Trong đó, tiếp thường xuyên 2.672 lượt/3.111 người; tiếp định kỳ và đột xuất 726 lượt/762 người. Chia ra theo từng cấp cụ thể như sau: Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiếp thường xuyên 1.309 lượt/1.338 người, tiếp định kỳ và đột xuất 258 lượt/276 người; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tiếp thường xuyên 596 lượt/641 người, tiếp định kỳ và đột xuất 360 lượt/369 người; các sở, ban, ngành tiếp thường xuyên 287 lượt/330 người, tiếp định kỳ và đột xuất 34 lượt/38 người; Thanh tra tỉnh và Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp thường xuyên 480 lượt/802 người, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp định kỳ và đột xuất 74 lượt/79 người.

3. Điển hình một số vụ như: Vụ ông Trần Văn Ẽn và một số công dân ở thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, kiến nghị yêu cầu giao đất tái định cư tương đương với diện tích đất của mỗi hộ dân bị thu hồi. Trường hợp các hộ được cấp 02 lô đất tái định cư trở lên thì yêu cầu cấp liền kề nhau và cùng vị trí ở khu tái định cư, liên quan đến việc thực hiện Dự án xây dựng Kè và khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân; Vụ ông Nguyễn Xuân Mười và 18 hộ dân ở thôn Hội Thành, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn khiếu nại việc cấp GNCQSD đất cho hộ ông Trần Ngũ Giáo, Võ Văn Thành và Đỗ Mạnh Hùng đối với phần diện tích đất NTTS thuê lại của ông và một số hộ dân là không đúng quy định; Vụ ông Nguyễn Nhâm và một số công dân ở khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn kiến nghị yêu cầu hỗ trợ bổ sung giá trị chênh lệch về đất nông nghiệp cho các hộ dân bị giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu dân cư phía Đông Viện sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn tương tự như Dự án xây dựng Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông; Vụ ông Trần Văn Toàn và 15 công dân ở thôn Bình Đức, xã Cát Tân, huyện Phù Cát kiến nghị xem xét, giải quyết giao đất ở trên thực địa cho các hộ vì đã thực hiện nghĩa vụ tài chính cho Nhà nước và được Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát cấp GCNQSD đất vào năm 2006, năm 2007; Vụ Trương Anh Tuấn và 09 hộ dân ở Chung cư 08 Trần Bình Trọng, thành phố Quy Nhơn yêu cầu UBND tỉnh có biện pháp can thiệp và yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn ký kết hợp đồng bố trí tái định cư, tạm cư đối với ông và một số hộ dân có nhà bị ảnh hưởng Dự án Xây dựng Chung cư 08 Trần Bình Trọng theo quy định, để các hộ dân an tâm, ổn định cuộc sống; Vụ ông Võ Văn Tâm và 20 công dân ở thôn 3, thôn 4 và thôn Thủ Thiện Hạ, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn phản ánh một số nội dung liên quan đến việc xử lý đất đai tại xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn

4. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận, phân loại, xử lý 313 đơn, gồm: 216 đơn khiếu nại, 35 đơn tố cáo và 62 đơn kiến nghị, phản ánh; các sở, ban, ngành tiếp nhận, phân loại, xử lý 860 đơn, gồm 243 đơn khiếu nại, 48 đơn tố cáo và 569 đơn kiến nghị, phản ánh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận, phân loại, xử lý 1.655 đơn, gồm: 411 đơn khiếu nại, 52 đơn tố cáo và 1.192 đơn kiến nghị, phản ánh; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận, phân loại, xử lý 1.197 đơn, gồm: 306 đơn khiếu nại, 17 đơn tố cáo và 874 đơn kiến nghị, phản ánh.

Trong tổng số 1.176 đơn khiếu nại đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 1.094 vụ việc, trong đó: Về đất đai, nhà ở có 809 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 68,79%*), về chế độ, chính sách có 82 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 6,97%*), lĩnh vực hành chính khác có 203 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 17,26%*); lĩnh vực tư pháp có 20 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 1,70%*); lĩnh vực khác có 62 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 5,27%*).

Trong tổng số 152 đơn tố cáo đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 130 vụ việc trong đó: Về đất đai, nhà ở có 43 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 28,29%*), về chế độ, chính sách có 23 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 15,13%*), về công chức, công vụ có 22 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 14,47%*), lĩnh vực hành chính khác có 42 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 27,63%*); lĩnh vực tư pháp có 10 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 6,58%*); lĩnh vực khác có 12 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 7,89%*).

Qua tiếp nhận đơn thư, các cấp, các ngành đã phân loại, xử lý chuyên đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại theo quy định của pháp luật đối với 559 vụ khiếu nại, 117 vụ tố cáo và 946 vụ kiến nghị, phản ánh. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp có 617 vụ khiếu nại và 35 vụ tố cáo.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri

a) Giải quyết khiếu nại

Trong tổng số 617 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền (*giảm 20 vụ việc so với năm 2022*), đến nay Thủ trưởng các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 556 vụ việc (*đạt tỷ lệ 90,11%*); trong đó giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục 38 vụ, giải quyết bằng Quyết định hành chính 518 vụ⁵. Kết quả giải quyết cho thấy có 33 vụ khiếu nại đúng (*chiếm tỷ lệ 5,94%*), 479 vụ khiếu nại sai (*chiếm tỷ lệ 86,15%*), 44 vụ khiếu nại đúng một phần (*chiếm tỷ lệ 7,91%*). Trong đó, giải quyết lần đầu 396 vụ việc (*có 33 vụ khiếu nại đúng, 326 vụ khiếu nại sai, 37 vụ khiếu nại đúng một phần*), giải quyết lần hai 122 vụ việc (*có 115 vụ khiếu nại sai, 07 vụ khiếu nại đúng một phần*).

Qua giải quyết khiếu nại đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 3.354.000.000 đồng và 180m² đất các loại, chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm⁶.

b) Giải quyết tố cáo

Trong số 35 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền (*giảm 13 vụ việc so với năm 2022*),

5. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 105/116 vụ việc (*đạt tỷ lệ 90,52%*). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết theo thẩm quyền và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 87/97 vụ việc (*đạt tỷ lệ 89,69%*). Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 236/262 vụ việc (*đạt tỷ lệ 90,08%*). Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn giải quyết 128/142 vụ việc (*đạt tỷ lệ 90,14%*).

6. Vụ việc ông Phan Nhanh ở thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ xây dựng móng nhà trái phép, bị UBND xã Mỹ Đức xử lý vi phạm, UBND huyện Phù Mỹ ra Quyết định cưỡng chế từ năm 2003. Nhưng đến năm 2009 lại bồi thường đất cho ông Nhanh, chưa thu hồi được; đến năm 2011, cấp GCN QSD đất sai quy định; đến năm 2020, ông Nhanh xây dựng nhà kiên cố trái phép với diện tích 120m². Vụ việc trên có dấu hiệu tội phạm, Đoàn kiểm tra liên ngành đã đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc sang Công an tỉnh để chỉ đạo điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

đến nay Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 32 vụ (đạt tỷ lệ 91,43%)⁷. Kết quả giải quyết cho thấy có 01 vụ tố cáo đúng (chiếm tỷ lệ 3,13%), 26 vụ tố cáo sai (chiếm tỷ lệ 81,25%); 05 vụ tố cáo đúng một phần (chiếm tỷ lệ 15,63%).

Qua giải quyết tố cáo, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý, củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tại những cơ quan, đơn vị có phát sinh đơn thư tố cáo. Qua giải quyết tố cáo, đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 10.485.000 đồng và kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 34.402.000 đồng.

c) Giải quyết kiến nghị của cử tri

Trong năm 2023, sau khi tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIII; Ủy ban nhân dân tỉnh đã nhận 204 ý kiến, kiến nghị cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh.

Hầu hết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều là những vấn đề rất thiết thực, liên quan trực tiếp đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, đời sống, việc làm của các tầng lớp Nhân dân và công tác an ninh - trật tự tại các địa phương. Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan giải quyết, trả lời 204 ý kiến, kiến nghị của cử tri⁸ (đạt tỷ lệ 100%). Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giải quyết, trả lời dứt điểm các kiến nghị của cử tri; chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục kiểm tra, đề xuất giải quyết các kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, bồi thường, giải phóng mặt bằng... có nhu cầu vốn rất lớn trong khi khả năng cân đối của ngân sách tỉnh còn hạn hẹp, cần phải có thời gian và lộ trình để giải quyết theo thứ tự ưu tiên, nhất là đối với các công trình có tính cấp bách ở địa phương; đồng thời, đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, trả lời theo thẩm quyền những vấn đề cử tri kiến nghị.

4. Công tác thanh tra trách nhiệm

Trong năm 2023, các ngành, địa phương trong tỉnh đã chỉ đạo tiến hành 26 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 40 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả kiểm tra, thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra, qua đó góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết 5/5 vụ việc (đạt tỷ lệ 100%); Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 3/3 vụ việc (đạt tỷ lệ 100%); Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 19/22 vụ việc (đạt tỷ lệ 86,36%); Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn giải quyết 5/5 vụ việc (đạt tỷ lệ 100%).

8. Trong tổng số 204 kiến nghị của cử tri có: 47 kiến nghị liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công thương, điện lực, viễn thông: 04 kiến nghị; Ban Quản lý KKT tỉnh: 01; quy hoạch, xây dựng, kế hoạch-đầu tư: 11; Tài chính, ngân hàng: 04 kiến nghị; Tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng: 31 kiến nghị; Giao thông - vận tải: 52 kiến nghị; Y tế, chính sách BHYT, BHXH: 11 kiến nghị; Giáo dục và Đào tạo: 04 kiến nghị; Văn hóa, thông tin, du lịch: 05 kiến nghị; Lao động - TB và XH: 08 kiến nghị; Chế độ, chính sách: 21 kiến nghị; An ninh trật tự: 04 kiến nghị.

Công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh tiếp tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, nhằm hạn chế tối đa tình trạng công dân tập trung ra thành phố Hà Nội để khiếu kiện kéo dài.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài tại các huyện Phù Mỹ, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn (trong đó, có 12 vụ việc kéo dài, gồm: 04 vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết khiếu nại lần đầu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai; Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, báo cáo đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý kết luận việc giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là đúng quy định của pháp luật, 08 vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết khiếu nại lần đầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai và đã tổ chức kiểm tra, rà soát lại nhiều lần). Kết quả rà soát lại cho thấy, đối với các vụ việc khiếu nại kéo dài đã được các cấp chính quyền giải quyết đúng theo quy định, không có tình tiết mới. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Thông báo các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Bình Định không tiếp nhận và không xem xét, giải quyết lại vụ việc và báo cáo gửi các cơ quan Trung ương để biết không chuyển đơn về địa phương.

Hiện nay, Đoàn kiểm tra liên ngành được thành lập theo Quyết định số 488/QĐ-UBND tiếp tục kiểm tra, rà soát lại 09 trường hợp khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các Văn bản số 252/UBND-TD.m ngày 28/8/2023, số 8212/UBND-TD ngày 03/11/2023.

5. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh⁹; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị

⁹. Các văn bản UBND tỉnh đã ban hành liên quan đến lĩnh vực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2023: Văn bản số 525/UBND-TD ngày 08/02/2023 V/v vận động, giải thích và xử lý theo quy định đối với công dân khiếu nại gây mất an ninh trật tự tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 488/QĐUBND ngày 22/02/2023 thành lập đoàn kiểm tra, rà soát lại một số vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1173/UBND-TD ngày 11/3/2023 và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Văn bản số 100/UBND-TD.m ngày 17/4/2023 V/v tình hình khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự tại cơ quan Đảng và Nhà nước; số 141/UBND-TD.m ngày 22/5/2023 V/v giải quyết tình hình công dân khiếu nại tại Hà Nội; Văn bản số 252/UBND-TD.m ngày 28/8/2023 về việc giao Đoàn Kiểm tra liên ngành của tỉnh tiếp tục kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết 07 vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài; Văn bản số 7900/UBND-TD ngày 24/10/2023 v/v phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quyết định số 3979a/QĐ-UBND ngày 28/10/2023 V/v thành lập Tổ công tác liên ngành vận động đưa công dân của tỉnh Bình Định đang khiếu kiện tại thành phố Hà Nội về địa phương; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30/10/2023 tổ chức tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 8212/UBND-TD ngày 03/11/2023 về việc giao Đoàn Kiểm tra liên ngành của tỉnh tiếp tục kiểm tra, rà soát lại 02 vụ việc khiếu nại kéo dài; ban hành các Thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại trên địa bàn tỉnh,...

xã, thành phố đã ban hành 32 văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp. Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tổ chức 11 Hội nghị, Lớp tập huấn để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 899 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 290 người là lãnh đạo và cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành trong tỉnh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và huyện tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với cơ quan thanh tra cùng cấp và các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, giám sát, tham gia tiếp công dân, giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, kéo dài, nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong việc giám sát và tham gia tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo ở cơ sở. Việc phối hợp giữa Hội Nông dân với Ủy ban nhân dân các cấp và với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; Hội Nông dân tỉnh tổ chức nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, hội viên Hội Nông dân các cấp theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Công tác hòa giải tiếp tục được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, góp phần giải quyết, hoà giải thành nhiều vụ việc tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế phát sinh khiếu kiện hành chính.

6. Đánh giá chung

a. Ưu điểm, kết quả đạt được

Trong năm 2023, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt được những kết quả tích cực; ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các ngành, địa phương đã chú trọng chỉ đạo tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân để kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi

phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động. Công tác tiếp công dân của các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại đã chú trọng thực hiện tốt việc đối thoại với công dân; vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật để bảo đảm giải quyết dứt điểm vụ việc. Đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thường xuyên được bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu; việc phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật; thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện thường xuyên. Công tác hòa giải ở cơ sở được quan tâm thực hiện có hiệu quả, góp phần hòa giải thành nhiều vụ tranh chấp, hạn chế tình trạng đề vụ việc diễn biến phức tạp, phát sinh thành các khiếu kiện hành chính.

b. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư của một số cơ quan, đơn vị, nhất là các đơn vị cấp cơ sở còn có sai sót; chưa thực sự gắn với yêu cầu chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, để một số vụ việc kéo dài, quá thời hạn luật định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên, nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả.

Công tác quản lý nhà nước và việc thực thi pháp luật của một số cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức còn có những trường hợp khuyết điểm, vi phạm, nhất là trong những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân như: quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, giao đất tái định cư; xử lý vi phạm hành chính, ... Dẫn đến, có một số trường hợp xác định sai nguồn gốc đất, thời điểm hình thành nhà, quá trình sử dụng đất; xác định sai diện tích đất phải giải tỏa; xác định giá trị bồi thường chưa chính xác, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích chính đáng của công dân làm phát sinh đơn thư khiếu nại.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân chủ yếu là do: Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt còn hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có một số quy định bất cập, thiếu đồng bộ, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, thường xuyên thay đổi, gây nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất. Trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật và ý thức chấp hành

pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo. Một số trường hợp công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, liên kết, vận động tập trung khiếu kiện đông người, gây áp lực đối với chính quyền đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 11/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”*; các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước phải trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, Quy chế số 08-QC/TU ngày 29/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân. Tiếp công dân phải gắn với việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm vụ việc, không để kéo dài, gây bức xúc, khiếu kiện vượt cấp. Tổ chức tốt việc tiếp dân đột xuất, đối thoại với công dân để chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, đông người khi mới phát sinh.

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ, giải quyết không đúng quy định các vụ việc thuộc thẩm quyền, để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Chú trọng chỉ đạo thực hiện tốt việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, không để kéo dài.

5. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Tiếp tục chỉ đạo vận hành

và cập nhật thường xuyên Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phần mềm Cơ sở dữ liệu Báo cáo tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu kiện của công dân như công tác quy hoạch, quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng... Quá trình chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cần quán triệt thực hiện tốt phương châm dân chủ đi đôi với kỷ cương pháp luật; có hình thức xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với những phần tử quá khích, lợi dụng dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối trật tự công cộng, cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ, tổ chức cho người khác khiếu kiện trái pháp luật.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BTCD, K3, K11. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**
(Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa XIII)

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KNTC

Năm 2023, công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh có tăng hơn so với cùng kỳ năm 2022. Nội dung đơn thư chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai, khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Dự án Đường cao tốc Bắc - Nam; Dự án xây dựng đường ven biển ĐT 639; Khu Công nghiệp Becamex... Một số vụ công dân chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo; tập trung khiếu kiện đông người; một số công dân ra Hà Nội đến các cơ quan Trung ương khiếu nại nội dung cũ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ ngành Trung ương xem xét, giải quyết.

1. Công tác tiếp công dân

Trong năm 2023, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 3.398 lượt/3.873 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trình bày 2.768 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó có 16 lượt đoàn đông người/11 vụ việc với 280 người tham gia. So với năm 2022, tiếp công dân tăng 119 lượt/228 người, số lượt đoàn đông người giảm 18 lượt, vụ việc đông người giảm 02 vụ.

Qua tiếp công dân, các cấp, các ngành đã hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư KNTC

Các cấp, các ngành đã tiếp nhận, xử lý 4.025 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; gồm 1.176 đơn khiếu nại, 152 đơn tố cáo và 2.697 đơn kiến nghị, phản ánh. So với năm 2022, tổng số đơn đã tiếp nhận, xử lý tăng 94 đơn; tuy nhiên, đơn thuộc thẩm quyền giảm 20 vụ khiếu nại và giảm 13 vụ tố cáo.

Qua tiếp nhận, các cấp, các ngành đã phân loại, xử lý đơn, hướng dẫn công dân thực hiện việc KNTC theo đúng quy định của pháp luật.

3. Kết quả giải quyết KNTC và kiến nghị của cử tri

a. Giải quyết khiếu nại

Trong kỳ, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 556/617 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền (*đạt tỷ lệ 90,11%*). Qua giải quyết khiếu nại đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 3.354.000.000 đồng và 180m² đất các loại, chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 01 vụ có dấu hiệu tội phạm.

b. Giải quyết tố cáo

Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 32/35 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền (*đạt tỷ lệ 91,43%*). Qua giải quyết tố cáo, đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 10.485.000 đồng và kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 34.402.000 đồng.

c. Giải quyết kiến nghị của cử tri

Sau khi tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIII; UBND tỉnh đã nhận 204 ý kiến, kiến nghị của cử tri trong tỉnh về các vấn đề liên quan đến tình hình kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan giải quyết, trả lời 204/204 ý kiến, kiến nghị của cử tri (*đạt tỷ lệ 100%*).

4. Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm

Các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 26 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC tại 40 cơ quan, tổ chức, đơn vị; đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; quản lý nhà nước về KNTC

Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Các ngành, địa phương đã tổ chức 11 hội nghị, lớp tập huấn để hướng dẫn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC cho 899 lượt cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 290 cán bộ, công chức.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp tiếp tục thực hiện tốt quy chế, chương trình phối với Mặt trận và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

6. Đánh giá chung

a. Ưu điểm, kết quả đạt được

Trong năm 2023, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực.

Nhiều ngành, địa phương đã chú trọng chỉ đạo tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân để kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động. Công tác tiếp công dân tiếp tục được duy trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Quá trình giải quyết các vụ việc đã chú trọng thực hiện tốt việc đối thoại công khai, dân chủ; vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật để bảo đảm giải quyết dứt điểm các vụ việc.

Công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu; việc phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật; thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

b. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, đơn vị, nhất là các đơn vị cấp cơ sở còn có sai sót.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC tại một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên, nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả. Việc thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn có khuyết điểm, vi phạm nên dẫn đến phát sinh khiếu kiện của công dân.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân chủ yếu là do:

Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa cao; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC tại một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế. Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có những quy định bất cập, nhất là trên lĩnh vực đất đai. Trình độ hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng, bị các phần tử xấu xúi giục khiếu kiện không đúng quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Các cấp, các ngành tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo*”; các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

2. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước phải trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị, Quy chế số 08-QC/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân.

3. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

5. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC. Chú trọng công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC cho cán bộ và Nhân dân./.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; có hình thức xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với những phần tử quá khích, lợi dụng dân chủ, quyền KNTC để gây rối trật tự công cộng, cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ, tổ chức cho người khác khiếu kiện trái pháp luật./.